

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Thẩm phán: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Bùi Thế Huệ

Bà Trịnh Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 229/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

K Sĩ Sạ V, sinh ngày 16/11/1993 tại: huyện P, tỉnh L, Lào; nơi thường trú: Tổ 3, bản V, cụm P, huyện P, tỉnh L, Lào; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 9; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: nam; tôn giáo: Ma; quốc tịch: Lào; con ông O Sĩ Sạ V và bà K Vị Lay P; có vợ là Veo K và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 03/12/2023, tạm giam ngày 09/12/2023; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị H - Công ty Luật TNHH M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Số nhà 14 Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ **Người phiên dịch:** Ông Hoàng Đức T - Phòng PA01 Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 29/11/2023, K Sĩ Sạ V đang ở nhà trọ tại Thủ đô Viêng Chăn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì có người đàn ông tên V1, nhà ở tỉnh Bo Kẹo, gọi qua ứng dụng mạng xã hội đặt vấn đề thuê K vận chuyển ma túy từ Lào sang thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam giao cho khách của V1. V1 sẽ trả công cho K Sĩ Sạ V số tiền 1.400USD (*Một nghìn bốn trăm đô la Mỹ*). Khoảng 07 giờ sáng ngày 01/12/2023, V1 gọi điện qua ứng dụng mạng xã hội yêu cầu K Sĩ Sạ V đến khách sạn (K Sĩ Sạ V không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) ở thủ đô Viêng Chăn, Lào thì sẽ có người giao ô tô, ma túy đã được cất giấu từ trước trên xe và số tiền 1.400USD cho K Sĩ Sạ V. Sau đó, K Sĩ Sạ V đi đến khách sạn ở Viêng Chăn theo địa chỉ mà V1 hướng dẫn. Khi đến khách sạn được khoảng 15 phút thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người mập, nước da ngăm đen lái xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai santafe, màu đen, biển kiểm soát 0xxx, đến khu vực trước sân của khách sạn và giao chìa khóa cho K Sĩ Sạ V rồi người đàn ông rời đi. K Sĩ Sạ V lên xe ô tô, mở hộp đựng đồ kiểm tra thấy bên trong có 1.400USD, tại hàng ghế sau bên phụ lái có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật là ma túy. Khoảng 11 giờ cùng ngày, K Sĩ Sạ V lái xe ô tô rời khỏi khách sạn. Lúc này K Sĩ Sạ V điện thoại cho P Thạ Bu L (P), sinh năm 1996 ở P, huyện P, tỉnh Boly Khăm Xay, Lào, để rủ P lái xe ô tô chở K sang Việt Nam chơi. K Sĩ Sạ V sẽ trả cho P số tiền 500USD (*Năm trăm đô la Mỹ*), P đồng ý.

Đến sáng ngày 03/12/2023, K Sĩ Sạ V lái xe ô tô đến phòng trọ đón P để sang Việt Nam. Sau đó, K Sĩ Sạ V đưa xe cho P điều khiển, còn K Sĩ Sạ V ngồi ghế phụ lái sử dụng Google Maps để hướng dẫn P đi sang Việt Nam. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày khi đi gần đến cửa khẩu C, thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình, lúc này P dừng xe để đi vệ sinh, nên K Sĩ Sạ V đã lấy túi ma túy cất giấu lên cửa sổ trời của xe ô tô. Sau đó, P tiếp tục lái xe ô tô theo chỉ dẫn của K Sĩ Sạ V qua Google Maps. Khi đi đến gần địa phận trước nhà nghỉ M thuộc MBxxx, phường T, thành phố T, K Sĩ Sạ V lấy túi nilon đựng ma túy đang cất giấu trên cửa sổ trời của xe ô tô để lại vị trí ghế phía sau ghế phụ lái và chờ khách đến nhận. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi P và K Sĩ Sạ V đang dừng đỗ xe ô tô trước khách sạn M thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện số ma túy trên. Lúc này, P mới biết bên trong 02 túi nilon là ma túy.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K Sĩ Sạ V và thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (10x16x5)cm, đựng bên trong 02 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước khoảng (10x16x,2,5)cm chứa chất rắn màu trắng (ngghi là chất ma túy).

- 02 (hai) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu đen thu giữ của K Sĩ Sạ V và P.

- 01 hộ chiếu số PA0013896 mang tên C BonLiB và 01 hộ chiếu số PA0278xxx mang tên K Sỉ Sạ V;

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, màu đen, biển kiểm soát Lào: 0xxx;

- 14 (mười bốn) tờ tiền mệnh giá 100USD.

Ngày 03/12/2023, Cơ quan điều tra tạm giữ của K Sỉ Sạ V:

- 01 chứng minh nhân dân số 06-0098340, 01 giấy phép lái xe số: 280732490 đều mang tên K Sỉ Sạ V;

- 01 giấy phép vận chuyển quốc tế chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X; 01 giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X; 01 giấy chứng nhận kiểm định ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X.

Tại bản kết luận số 4436/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng của 02 khối hộp hình chữ nhật là có ma túy, có tổng khối lượng 639,57g (sáu ba chín phẩy năm bảy gam), loại Heroine.

Tại bản kết luận số 9283/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về các tờ tiền thu giữ: 14(mười bốn) tờ tiền là các tờ tiền Đô la Mỹ mệnh giá 100USD thật.

Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông tên V1 là đối tượng đã thuê K Sỉ Sạ V vận chuyển ma túy sang Việt Nam cho khách của V1: K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết là khoảng 40 tuổi, cao 1m65, nước da ngăm đen, dáng người đậm nhà ở tỉnh Bo Kẹo, Lào. Ngày 26/02/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành Ủy thác tương trợ tư pháp qua Vụ 12, Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Hà Nội. Tiếp theo, Cơ quan điều tra đã gửi 02 lần công văn hỏi về tiến độ của Ủy thác. Tuy nhiên, đến nay Cơ quan điều tra vẫn chưa nhận được kết quả. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, tiến hành điều tra, xác minh làm rõ đối với V1 người Lào, để xử lý trong vụ án này, nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Do đó Cơ quan điều tra sẽ tách tài liệu đối với V1 để tiếp tục áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với P Thạ Pu L là người lái xe chở K Sỉ Sạ V sang Việt Nam để lấy tiền công, P không biết và không tham gia vận chuyển trái phép chất ma túy với K Sỉ Sạ V. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự của P Thạ Pu L trong vụ án này.

Đối với người đàn ông giao xe ô tô Huyndai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx cho K Sỉ Sạ V vào ngày 29/11/2023 tại khách sạn ở Viêng Chăn, Lào: K không biết tên tuổi, địa chỉ, đây là lần đầu tiên gặp. Cơ quan điều tra Công an tỉnh

Thanh Hóa đã ủy thác tương trợ tư pháp cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao Lào để tiến hành xác minh, làm rõ đối với người đứng tên đăng ký xe, giấy kiểm định xe ô tô là S X; địa chỉ: Bản V, quận S, thủ đô Viêng Chăn, nước CHDCND Lào, để xử lý trong vụ án này. Tuy nhiên đến nay chưa có kết quả. Do đó Cơ quan điều tra sẽ tách tài liệu đối với S X, để tiếp tục xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

*** Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 hộ chiếu mang tên C bon Li B (P Thạ Pu L), số PA0023xxx; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vnitel thu giữ của P: quá trình điều tra xác định, đây là hộ chiếu của P để xuất cảnh sang Việt Nam; điện thoại là vật dụng cá nhân của P dùng để liên lạc với gia đình người thân, bạn bè, không dùng để liên lạc mua bán, vận chuyển ma túy. P được K Sĩ Sạ V nhờ lái xe chở sang Việt Nam đi chơi, quá trình đi sang Việt Nam, K Sĩ Sạ V không nói cho P biết trên xe có ma túy để giao cho khách. P không liên quan đến hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy của K Sĩ Sạ V, do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 hộ chiếu và 01 điện thoại di động trên cho P Thạ Pu L.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định; 01 hộ chiếu, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe số: 280732xxx đều mang tên K Sĩ Sạ V; 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, màu đen, biển kiểm soát Lào: 0xxx, giấy đăng ký xe ô tô, cùng với các loại giấy chứng nhận kèm theo xe ô tô đều mang tên S X; 14 tờ tiền mệnh giá 100USD; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, gắn sim Unitel 89457030021337xxxxx, Cơ quan điều tra chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTH-P1 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố K Sĩ Sạ V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 BLHS, xử phạt bị cáo K Sĩ Sạ V tù chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước xe ô tô, số tiền USD, điện thoại di động của bị cáo; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định và các giấy tờ, tài liệu khác không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo giấy tờ tùy thân của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo cơ bản thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trước hành vi trái pháp luật của mình, bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, hiểu biết về pháp luật của Việt Nam còn hạn chế, gia đình bị cáo sinh sống tại địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình bị cáo có bố mẹ già, bố là người bị tàn tật, có 01 con còn nhỏ tuổi, đề giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo K Sỉ Sạ V thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo trình bày bị thu giữ 02 điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại dùng để liên lạc vận chuyển ma túy, còn 01 điện thoại để lưu ảnh con, nhưng tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/12/2023, biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024 đều thể hiện chỉ thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, thống nhất quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, các văn bản tố tụng hình sự, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/12/2023 tại trước nhà nghỉ M thuộc MBxxx, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang K Sỉ Sạ V đang có hành vi vận chuyển trái phép 639,57g (sáu ba chín phẩy năm bảy gam) ma túy loại Heroine từ Lào sang thành phố T, Việt Nam để nhận tiền công 1.400USD. Hành vi của bị cáo K Sỉ Sạ V đã phạm vào tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo K Sỉ Sạ V theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo K Sỉ Sạ V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống ở vùng miền núi đặc biệt khó khăn, hiểu biết về pháp luật của Việt Nam còn hạn chế.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không thời hạn mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống tại địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập không ổn định, có 01 con còn nhỏ tuổi.

[3] Về vật chứng: Cần tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước xe ô tô, số tiền USD và điện thoại di động của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và các tài liệu, giấy tờ khác không có giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo hộ chiếu, giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe là giấy tờ tùy thân của bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của BLTTHS.

[5] Về án phí: Bị cáo là người của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo K Sỉ Sạ V phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo K Sỉ Sạ V tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

* Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

- 01(một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx. Xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong; kèm chìa khóa xe;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong; kèm sim điện thoại;

- 01(một) phong bì được dán kín niêm phong, mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Thu H, Hà Văn Đ, Phùng Thị Y và các hình dấu của phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa (theo bên giao bên trong là 14 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 100 USD).

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì được dán kín niêm phong, mặt trước ghi: “Phòng PC04 TC551 ngày 04/12/2023”. Mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Minh T, Nguyễn Quang H và các hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa. (Kèm KLGD số 4436/KL-KTHS ngày 07/12/2023);

- 01(một) hộp giấy được dán kín, niêm phong, xung quanh có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên của Lê Minh T, Nguyễn Quang H và các hình dấu của phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa. (Kèm KLGD số 4436/KL-KTHS ngày 07/12/2023);

- 01(một) giấy phép vận chuyển quốc tế chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X;

- 01(một) giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X;

- 01(một) giấy chứng nhận kiểm định ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe, màu đen, BKS Lào: 0xxx, mang tên S X;

* Trả lại cho bị cáo:

- 01(một) hộ chiếu mang tên K S (tức K Sĩ Sạ V), số PA0278xxx;

- 01(một) giấy phép lái xe số: 0732xxx, mang tên K S;

- 01(một) chứng minh nhân dân số: 06-0098340, mang tên K S;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/2025/TV-CTHADS ngày 14/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Thanh Hóa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo K Sĩ Sạ V.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: HS vụ án; Tổ HC-TP; Tòa HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến